

Số: **362/2022/QĐST - HNGĐ**

*Cầu Giấy, ngày 22 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2022/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2022, giữa:

\* Nguyên đơn: **Anh Lê Quang T**, sinh năm 1979

CMTND số 00480xxxxx do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/5/2013

HKTT: Số 23 ngõ 81 phố L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

\* Bị đơn: **Chị Nguyễn Thúy Q**, sinh năm 1981

CMTND số 00118xxxxx do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/4/2013

HKTT: Số 23 ngõ 81 phố L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: Phòng 1306 CT2 chung cư V, phố Nguyễn C, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 56, 81, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 09 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 09 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :**

\* Nguyên đơn: **Anh Lê Quang T**, sinh năm 1979

CMTND số 00480xxxxx do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/5/2013

HKTT: Số 23 ngõ 81 phố L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

\* Bị đơn: **Chị Nguyễn Thúy Q**, sinh năm 1981

CMTND số 00118xxxxx do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/4/2013

HKTT: Số 23 ngõ 81 phố L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: Phòng 1306 CT2 chung cư V, phố Nguyễn C, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

#### **2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**

**\* Về con chung:** Anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thúy Q xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Hữu Quang L, sinh ngày 05/7/2007 và Lê Hữu Quang L1, sinh ngày 18/11/2011. Ly hôn, giao 02 con chung là cháu Lê Hữu Quang L và Lê Hữu Quang L1 cho chị Nguyễn Thúy Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 09/2022 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Lê Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con, mỗi con 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng trên một tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Phương thức cấp dưỡng theo kỳ: Anh Lê Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng chia thành 02 kỳ trong 01 năm. Kỳ 1 chậm nhất vào ngày 01/01 hàng năm. Kỳ 2 chậm nhất vào ngày 01/07 hàng năm.

Anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thúy Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được cản trở.

**\* Về tài sản chung (động sản, bất động sản):** Anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thúy Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**\* Về khoản nợ chung:** Anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thúy Q xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**\* Về án phí:** Anh Lê Quang T tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0067678 ngày 16/12/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Anh Lê Quang T đã nộp đủ tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- UBND p.Thành Công, Q.Ba Đình, TP Hà Nội.  
(Giấy ĐKKH số 181, quyền số 01/2005 ngày 16/11/2005)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tô Thanh Tú**